

Tiêu chí	Đánh giá, chấm điểm	
	Điểm 0	Điểm 1
<b>1 Vị trí, diện tích và tổ chức không gian</b>		
<b>1.1 Vị trí</b>		
- Ở nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp.		
- Giao thông thuận tiện.		
- Môi trường sạch.		
- Môi trường an toàn:		
+ Không ở khu vực có thể xảy ra lở đất, lũ quét, úng ngập hoặc các dòng chảy tự nhiên;		
+ Cách bờ biển 100 m;		
+ Cách đường cao tốc, đường quốc lộ, đường sắt 50 m.		
<b>1.2 Tổ chức không gian, các phân khu chức năng</b>		
- Diện tích bãi cắm trại tối thiểu 1 ha.		
- Khu vực dành cho các dịch vụ, hoạt động giải trí, thể thao ngoài trời, không quá 15% diện tích bãi cắm trại.		
- Diện tích cây xanh không dưới 60% diện tích bãi cắm trại.		
- Có ranh giới bằng hàng rào tự nhiên hoặc nhân tạo với khu vực bên ngoài.		
- Cổng ra vào bố trí thuận tiện, có ba-rí-e chắn tại lối vào cho xe cơ giới.		
- Các phân khu chức năng của bãi cắm trại được bố trí hợp lý, thuận tiện.		
- Lối vào các đơn vị trại phải thông với đường giao thông chính của bãi cắm trại.		
- Các công trình xây dựng cách hàng rào của bãi cắm trại 5 m.		
- Có nhà hàng, bar, bếp.		
- Khu giặt là.		
- Nơi để xe cho 100% khách.		
- Phòng làm việc cho nhân viên.		
- Phòng tắm vệ sinh cho nhân viên.		
- Diện tích một đơn vị trại (chấm điểm đối với từng chỉ tiêu tương ứng).		
+ Lều du lịch cho hai người 25 m <sup>2</sup> ;		
+ Phòng ngủ di động cho bốn người 60 m <sup>2</sup> ;		
+ Phòng ngủ trong nhà xây cố định: phòng một giường đơn 8 m <sup>2</sup> , một giường đôi 10 m <sup>2</sup> , tầng 4 m <sup>2</sup> khi thêm một giường.		
- Khoảng cách giữa các nhà xây cố định 3 m.		
- Số lượng phòng ngủ trong nhà xây cố định không quá 20% tổng số đơn vị trại.		
- Đường giao thông nội bộ đến được tất cả các phân khu chức năng: chiều rộng đường hai chiều cho xe cơ giới rộng 5 m, đường đi bộ hai bên rộng 1 m.		
<b>1.3 Khu vệ sinh công cộng</b>		
- Khu phòng tắm, phòng vệ sinh công cộng cho nam và nữ riêng cách khu lưu trú không quá 100 m.		
- Một phòng tắm nam, một phòng tắm nữ cho 20 đơn vị trại.		
- Một phòng vệ sinh nam, một phòng vệ sinh nữ cho 20 đơn vị trại.		
- Một chậu rửa mặt có gương soi và vòi nước cho 5 đơn vị trại.		
- Khoảng 100 đơn vị trại có một phòng vệ sinh, chậu rửa cho người khuyết tật và một phòng vệ sinh và chậu rửa cho trẻ em.		
<b>2 Trang thiết bị, tiện nghi</b>		

Tiêu chí	Đánh giá, chấm điểm	
	Điểm 0	Điểm 1
<b>2.1 Yêu cầu chung</b>		
- Bảng tên, biển hạng đặt ở vị trí dễ thấy và chiếu sáng ban đêm		
- Có sơ đồ, biển chỉ dẫn các khu vực, dịch vụ, đường giao thông nội bộ.		
- Cung cấp đầy đủ nước sạch, nước cho chữa cháy 24/24 h.		
- Dự trữ nước sạch tối thiểu ba ngày.		
- Hệ thống thoát nước thải, nước mưa đảm bảo vệ sinh môi trường.		
- Cung cấp điện 24/24 h.		
- Đèn hướng dẫn và biển báo thoát hiểm ở các khu vực dịch vụ.		
- Đèn chiếu sáng ở các khu vực công cộng, dịch vụ, và đường đi.		
- Có máy phát điện.		
- Phương tiện thông tin liên lạc: điện thoại, fax		
<b>2.2 Sảnh, lễ tân</b>		
- Khu vực đón tiếp bài trí hợp lý, hài hoà.		
- Quầy lễ tân, sổ theo dõi khách, máy vi tính.		
- Bàn ghế tiếp khách.		
- Đèn điện.		
- Quạt điện.		
- Thiết bị thông gió.		
- Bảng thông tin.		
- Điện thoại.		
- Két an toàn hoặc tủ nhiều ngăn cho khách sử dụng (mỗi ngăn có chia khoá riêng).		
- Phòng vệ sinh cho nam và nữ riêng gồm: Bàn cầu, chậu rửa mặt có gương soi, vòi nước, xà phòng, giấy vệ sinh, thùng rác có nắp.		
<b>2.3 Khu vực lưu trú</b>		
- Dụng cụ, trang thiết bị để dụng lưu trú.		
- Đệm có ga bọc hoặc chiếu; chăn, gối có vỏ bọc.		
- Đèn điện.		
- Quạt điện.		
- Ổ cắm điện, dây điện đảm bảo chống được nước mưa.		
- Đèn ắc quy hoặc đèn lưu điện.		
- Thùng rác có nắp.		
- Vật dụng cho mỗi khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, đầu gội đầu, bàn chải, kem đánh răng.		
<b>2.4 Khu phòng ngủ di động (caravan)</b>		
- Bình nước lọc, cốc uống nước, móc treo quần áo.		
- Ổ cắm điện đảm bảo chống được nước.		
- Vòi nước.		
- Thùng rác có nắp.		
- Vật dụng cho mỗi khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, đầu gội đầu, bàn chải, kem đánh răng.		
<b>2.5 Phòng ngủ trong nhà xây cố định</b>		
- Giường đơn 0,9 m X 2 m.		
- Giường đôi 1,5 m X 2 m.		
- Gối có vỏ bọc, chăn, đệm có ga bọc.		
- Móc treo quần áo.		

Tiêu chí	Đánh giá, chấm điểm	
	Điểm 0	Điểm 1
- Bình nước lọc, cốc uống nước.		
- Hướng dẫn thoát hiểm.		
- Dép đi trong phòng.		
- Vật dụng cho mỗi khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, đầu gội đầu, bàn chải, kem đánh răng.		
<b>2.6 Phòng tắm công cộng</b>		
- Vòi tắm.		
- Bình đun nước nóng.		
- Giá để khăn các loại.		
- Móc treo quần áo.		
- Ổ cắm điện an toàn.		
<b>2.7 Phòng vệ sinh công cộng</b>		
- Bàn cầu.		
- Vòi nước.		
- Móc treo.		
- Xà phòng.		
- Giấy vệ sinh.		
- Thùng rác có nắp.		
<b>2.8 Phòng ăn, quầy bar, bếp</b>		
- Bàn, ghế.		
- Dụng cụ phục vụ ăn uống.		
- Giá để dụng cụ chế biến và phục vụ ăn uống.		
- Bếp: bàn sơ chế, bếp nấu và dụng cụ chế biến món ăn.		
- Chậu rửa dụng cụ ăn uống.		
- Tủ lạnh bảo quản thực phẩm.		
- Mặt bàn sơ chế, chế biến và soạn chia thức ăn bằng vật liệu không thấm nước.		
- Thùng rác có nắp.		
- Thiết bị thông gió, hút mùi.		
- Tường lát gạch men cao 2 m.		
- Sàn lát bằng vật liệu chống trơn.		
- Trang thiết bị bảo vệ chống xâm hại của côn trùng, động vật gây hại.		
- Dụng cụ và chất tẩy rửa vệ sinh.		
- Trang thiết bị chắn lọc rác, mỡ.		
<b>2.9 Trang thiết bị khác</b>		
- Máy giặt, bàn là và cầu là (cho thuê).		
- Dụng cụ và trang thiết bị thể thao.		
- Tủ thuốc có một số thuốc sơ cứu còn hạn sử dụng.		
<b>3 Dịch vụ và mức độ phục vụ</b>		
<b>3.1 Đón tiếp khách</b>		
- Lễ tân và bảo vệ trực 24/24 h.		
<b>3.2 Phục vụ lưu trú</b>		
- Cung cấp dịch vụ dọn dẹp lều, bạt và các dụng cụ, trang thiết bị cần thiết cho lưu trú du lịch từ 6 h đến 20 h.		
- Vệ sinh hàng ngày		

Tiêu chí	Đánh giá, chấm điểm	
	Điểm 0	Điểm 1
- Thay ga, bọc đệm, vỏ chân, vỏ gối, chiếu ba ngày/lần hoặc khi có khách mới.		
<b>3.3 Phục vụ ăn uống</b>		
- Phục vụ ăn uống từ 6 h đến 22 h.		
- Phục vụ món ăn, đồ uống dễ chế biến		
<b>3.4 Thể thao, giải trí</b>		
- Có hoạt động và cho thuê dụng cụ thể thao, giải trí.		
<b>3.5 Dịch vụ khác</b>		
- Trông giữ xe.		
- Nhận giữ tiền và đồ vật quý của khách.		
- Điện thoại.		
- Fax.		
- Dịch vụ cứu hộ đối với bãi cắm trại có thể thao nước.		
- Bán hàng tạp phẩm và hàng lưu niệm.		
<b>4 Người quản lý và nhân viên phục vụ</b>		
<b>4.1 Người quản lý</b>		
- Qua lớp tập huấn về quản lý lưu trú du lịch, an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (trừ trường hợp có văn bằng, chứng chỉ chuyên ngành du lịch do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp).		
- Một năm kinh nghiệm trong ngành du lịch.		
<b>4.2 Nhân viên phục vụ</b>		
- 100% nhân viên trực tiếp phục vụ khách được tập huấn nghiệp vụ.		
- Trường lễ tân giao tiếp tốt một ngoại ngữ.		
- Trường các bộ phận dịch vụ giao tiếp cơ bản một ngoại ngữ trong phạm vi nghề.		
<b>4.3 Sức khỏe</b>		
- Có sức khỏe phù hợp với yêu cầu công việc, được kiểm tra sức khỏe định kỳ một năm/một lần (có giấy chứng nhận của y tế).		
<b>4.4 Trang phục</b>		
- Mặc trang phục đúng quy định, đeo phù hiệu tên trên áo.		
<b>4.5 Chất lượng phục vụ</b>		
- Đúng quy trình kỹ thuật nghiệp vụ.		
- Thái độ thân thiện.		
<b>5 Bảo vệ môi trường, an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh an toàn thực phẩm</b>		
- Thực hiện tốt các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền (đánh giá đối với từng tiêu chí) về:		
+ An ninh trật tự;		
+ Phòng chống cháy nổ;		
+ Phòng chống tệ nạn xã hội;		
+ Chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;		
+ Vệ sinh môi trường bên trong;		
+ Vệ sinh môi trường xung quanh;		
+ Vệ sinh trang thiết bị;		
+ Vệ sinh cá nhân.		

